

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 7 năm 2019

Số: 415/2019/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 553/2019/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Ngô Đức Q, sinh năm 1990

ĐKKHKT và trú tại: Xóm 3 xã Thọ N, huyện Xuân T, tỉnh Nam Định

Bị đơn: Chị Lê Hồng V, sinh năm 1992

ĐKKHKT: Xí nghiệp đóng tàu H, tổ 19 phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Trú tại: Số 4 ngõ 130/26 phường T, quận H, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH NGÔ ĐỨC Q VÀ CHỊ LÊ HỒNG V

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Ngô Đức Q và chị Lê Hồng V xác nhận trong thời kỳ hôn nhân anh chị có 02 con chung là Ngô Ngọc A, sinh ngày 27/6/2014 và Ngô Bảo N, sinh ngày 02/9/2017.

Giao con chung Ngô Ngọc A, sinh ngày 27/6/2014 và Ngô Bảo N, sinh

ngày 02/9/2017 cho chị Lê Hồng V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Ngô Đức Q đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 4.000.000 đồng/tháng kể từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), hoặc cho đến khi anh chị có sự thay đổi khác.

Anh Ngô Đức Q có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Anh Ngô Đức Q và chị Lê Hồng V xác nhận tại thời điểm Tòa án giải quyết ly hôn anh chị không có thai chung.

2.2. Về tài sản chung là động sản và bất động sản:

+ **Về động sản:** Anh Ngô Đức Q và chị Lê Hồng V xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

+ **Về bất động sản:** Anh Ngô Đức Q và chị Lê Hồng V xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.3. Về khoản nợ chung: Anh Ngô Đức Q và chị Lê Hồng V xác nhận không có, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xét.

2.4. Về án phí: Anh Ngô Đức Q tự nguyện nộp 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/0004304 ngày 24 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Hà Nội. Xác nhận anh Ngô Đức Q đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- VKSND quận Hoàng Mai
 - Các đương sự
 - UBND phường T, quận H, Hà Nội
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 72/2013 quyền số 01/2013 ngày 12/9/2013)
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán

Lê Hương Giang